

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HNGĐ-ST
Ngày 09- 02 -2018
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con,
chia tài sản khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Ngọc Hà
2. Ông Phạm Duy Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Hương - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 416/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Mai Thị H, sinh năm 1985; địa chỉ: Số 12/32/50/286 đường L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Bùi Huy Đ, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 12/32/50/286 đường L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; Hiện đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh V; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết vụ dân sự xin ly hôn và bản tự khai, nguyên đơn chị Mai Thị H trình bày:

Chị và anh Bùi Huy Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình, có tổ chức lễ cưới theo phong tục Việt Nam. Anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, quận N, Hải Phòng ngày 19/12/2006. Quá trình chung sống anh chị hòa thuận đến năm 2007 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên

nhân do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến việc vợ chồng xảy ra xô sát cãi nhau. Hai bên gia đình đã khuyên ngăn hòa giải nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở lên trầm trọng. Anh chị đã sống ly thân năm 2008 cho đến nay, không quan tâm đến nhau, kinh tế riêng biệt. Đến nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, sống chung không có hạnh phúc, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đại.

- Về con chung: Anh chị có một con chung là Bùi Thị Mai H, sinh ngày 03/3/2007. Ly hôn chị đề nghị được nuôi con. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Bùi Huy Đ trình bày tại bản tự khai như sau:

Anh và chị Mai Thị H được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 19/12/2006 tại Ủy ban nhân dân phường M, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục, tập quán. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 03 năm. Đến năm 2009 phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân chính là do vợ chồng không hòa hợp trong cách cư xử và trong việc xây dựng kinh tế. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2009. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị H xin ly hôn, anh đồng ý ly hôn. Nay anh đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh V nên đề nghị Tòa án nhân dân quận N xét xử vắng mặt anh.

- Về con chung: Anh chị có một con chung là Bùi Thị Mai H, sinh ngày 03/3/2007. Khi ly hôn chị H đề nghị được nuôi con, anh cũng đồng ý. Việc chị H không đề nghị Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung, anh cũng đồng ý và không có ý kiến gì.

- Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Mai Thị H giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Bùi Huy Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ, tham gia phiên tòa đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ, tham gia phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự do đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh V tại và đề nghị Hội đồng xét xử, xử: Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị H được ly hôn anh Bùi Huy Đ; Về việc nuôi con: Giao con chung là Bùi Thị Mai H, sinh ngày 03/3/2007 cho chị H nuôi. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết; Về việc chia tài sản: Chị H và anh Đ không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét

giải quyết; Về án phí: chị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn anh Bùi Huy Đ cư trú trên địa bàn quận Ngô Quyền nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ngày 19 tháng 01 năm 2018, Tòa án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2018/QĐXXST-HNGĐ và đã tổng đạt hợp lệ quyết định trên cho anh Đ nhưng do anh Đ đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh V và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị H và anh Bùi Huy Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình và tổ chức lễ cưới theo phong tục Việt Nam. Anh chị đã đăng ký kết hôn tại phường Ủy ban nhân dân phường M, quận N, Hải Phòng ngày 19/12/2006. Vì vậy, hôn nhân giữa chị H và anh Đ là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Quá trình chung sống anh chị sống hòa thuận đến năm 2007 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến việc vợ chồng thường xuyên xảy ra xô sát cãi nhau. Qua xác minh, thu thập chứng cứ thể hiện nguyên nhân mâu thuẫn chính là do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến việc vợ chồng thường xuyên xô sát cãi nhau. Hai bên gia đình đã khuyên ngăn hòa giải nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở lên trầm trọng. Quan điểm của địa phương xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Hường được ly hôn anh Đ. Hiện nay anh Đ đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh V, chị H xin ly hôn và anh Đ đồng ý ly hôn. Xét mâu thuẫn giữa chị H và anh Đ đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hường đối với anh Đ.

Về việc nuôi con: Chị Mai Thị H và anh Bùi Huy Đ có một con chung là Bùi Thị Mai H, sinh ngày 03/3/2007. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao con Bùi Thị Mai H cho chị Hường nuôi. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thỏa thuận trên là tự nguyện và cháu H có nguyện

vọng được ở với mẹ là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận sự thỏa thuận về việc nuôi con của chị H và anh Đ. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

Về việc chia tài sản: Chị Mai Thị H và anh Bùi Huy Đ không có tài sản chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

Về án phí: Chị Mai Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị H được ly hôn anh Bùi Huy Đ.

Về việc nuôi con: Chấp nhận sự thỏa thuận của chị Mai Thị H và anh Bùi Huy Đ: Giao con chung là Bùi Thị Mai H, sinh ngày 03/3/2007 cho chị Mai Thị H trực tiếp nuôi đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về việc chia tài sản: Chị Mai Thị H và anh Bùi Huy Đ không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

Về án phí: Chị Mai Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002041 ngày 13/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Chị Mai Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Chị Mai Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Bùi Huy Đ được

quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- UBND phường M, quận N, Hải Phòng;
- Đường sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hương

